

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2024/HS-PT

Ngày: 25/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Hữu Giàu.

Các Thẩm phán: Bà Ngô Ngọc Phi;

Ông Lê Hồng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mộng Cầm - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 299/2023/HSPT-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Dương Văn T; do có kháng cáo của bị cáo T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2023/HS-ST ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Dương Văn T, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1983 tại huyện C, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Khóm V, thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Ngọc A, sinh năm 1931 (chết) và bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1931 (chết); Anh em ruột có 09 người bị cáo là người thứ 8; Vợ Nguyễn Thị T1; Con có 01 người sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Từ nhỏ sống chung với cha mẹ, đi học đến lớp 3 thì nghỉ, sinh sống bằng nghề tài xế.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Dương Văn T2, sinh năm 1985. Địa chỉ: Khóm V, thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang. (có mặt)

Người làm chứng: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1978; (vắng mặt)

(Trong vụ án, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Dương Văn Thương nhớ lại mâu thuẫn trước đây với Dương Văn T2 (em ruột của T) về việc phân chia tài sản, nên T nảy sinh ý định dùng dao đâm T2 để trả thù. Khoảng 15 giờ ngày 15/10/2022, sau khi uống rượu T vào nhà lấy 01 cây dao Thái Lan dài 22cm, cất giấu vào túi quần bên phải rồi điều khiển xe mô tô đến khu vực khóm B, thị trấn C, huyện C để tìm T2 thì phát hiện T2 đang đứng cặp lẽ đường, T dừng xe lại lấy cây dao ra cầm trên tay phải xông đến định đâm thì T2 bỏ chạy, trên đường chạy T2 nhặt được đoạn tre dài khoảng 02 mét đánh lại T làm đoạn tre bị gãy, nên T2 bỏ chạy thì bị vấp té ngã xuống đường, T liền chạy đến cầm dao trên tay phải đâm từ trên xuống, T2 đưa tay phải lên đỡ trúng vào lòng bàn tay gây thương tích, thì được Nguyễn Thanh H can ngăn. Tịch được gia đình đưa đến Bệnh viện Đ điều trị, đến ngày 16/10/2022 xuất viện.

- Bị hại Dương Văn T2 trình bày: Sau khi sự việc xảy ra Tịch yêu cầu xử lý hình sự đối với T, không yêu cầu bồi thường phần trách nhiệm dân sự, những nội dung khác phù hợp với nội dung vụ án.

- Người làm chứng Nguyễn Thanh H: Thấy T bước xuống xe, rút dao trong túi quần ra cầm tay phải, T2 bỏ chạy sau đó nhặt được đoạn tre dài khoảng 2m quay lại đánh vào người Thương làm gãy đoạn tre, H đến can ngăn, T2 đứng dậy bỏ chạy bị vấp ngã thì T dùng dao đâm từ trên xuống, T2 dùng tay đỡ nên trúng vào lòng bàn tay, sau đó H đưa T2 đến Bệnh viện Đ.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 689/22/TgT ngày 16/12/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh A, đối với: Dương Văn T2, sinh năm 1985:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo mặt lòng bàn tay phải phía ngón IV kích thước (04x0.3)cm, xuyên qua mặt lưng phía ngón III kích thước (1.7x0.2)cm, sẹo lồi, sậm màu, bờ sắc gọn: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 03%, cơ chế hình thành thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

- 03 vết xây xước dạng mảng gồi trái:

+ Vết 01: Kích thước (01x0.3)cm: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 01%, cơ chế hình thành thương tích do vật tày có bề mặt không nhẵn gây nên.

+ Vết 02: Kích thước (1.5x0.7)cm: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 01%, cơ chế hình thành thương tích do vật tày có bề mặt không nhẵn gây nên.

+ Vết 03: Kích thước (2.5x0.1)cm: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 01%, cơ chế hình thành thương tích do vật tày có bề mặt không nhẵn gây nên.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần: Tỷ lệ

phần trăm tổn thương cơ thể do tẩy cả thương tích gây nên hiện tại là 06% (Không sáu phần trăm). *(áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần).*

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C thu giữ: 01 cây dao dài 22cm, cán ốp nhựa màu vàng dài 10cm, phần lưỡi kim loại màu trắng dài 12cm.

Tại bản cáo trạng số: 55/CT-VKS.CP ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo về tội **“Cố ý gây thương tích”**, theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2023/HS-ST ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú tỉnh An Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn T 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 13/11/2023 bị cáo Dương Văn T kháng cáo yêu cầu cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Dương Văn T trình bày: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử, bị cáo thấy được lỗi của mình là vi phạm pháp luật về hình sự, rất ân hận. Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại Dương Văn T2 trình bày: Thời gian qua thấy bị cáo Dương Văn T ăn năn hối cải, bị cáo đã xin lỗi bị hại, vì tình nghĩa anh em ruột nên bị hại rút yêu cầu khởi tố, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo T.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo T có nội dung rõ ràng, gửi trong thời hạn luật định, nên có cơ sở xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Dương Văn T2 tự nguyện rút lại toàn bộ yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Dương Văn T. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 155, Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án, đồng thời xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo được nộp trong hạn luật định, có hình thức và nội dung đúng theo quy định của pháp luật, nên đủ điều kiện xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử, bị cáo thấy được lỗi của mình là vi phạm pháp luật về hình sự, rất ân hận. Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo;

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Dương Văn T2 không yêu cầu khởi tố vụ án để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Dương Văn T, tự nguyện rút lại toàn bộ yêu cầu khởi tố vụ án đối với bị cáo Dương Văn T.

Căn cứ khoản 2 Điều 155, Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy Bản án sơ thẩm số: 48/2023/HS-ST ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang và đình chỉ vụ án.

[3] Về vật chứng thu giữ trong giai đoạn điều tra được xử lý như sau:

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tích thu tiêu huỷ: 01 (Một) cây dao dài 22cm, cán ốp nhựa màu vàng dài 10cm, phần lưỡi kim loại màu trắng dài 12cm.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 10 năm 2023 giữa Công an huyện C và Chi cục Thị hành án dân sự huyện C.

[4] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Dương Văn T không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 155, Điều 355 và Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2023/HS-ST ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang và đình chỉ vụ án.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tích thu tiêu huỷ: 01 (Một) cây dao dài 22cm, cán ốp nhựa màu vàng dài 10cm, phần lưỡi kim loại màu trắng dài 12cm.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 10 năm 2023 giữa Công an huyện C và Chi cục Thị hành án dân sự huyện C.

3. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Dương Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Châu Phú;
- TAND huyện Châu Phú;
- Công an huyện Châu Phú;
- Chi cục THADS huyện Châu Phú;
- UBND huyện Châu Phú;
- Bị cáo;
- Phòng Hồ sơ Công an Tỉnh AG;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: Phòng KTNV & THAHS; Tòa Hình sự, Văn phòng TA tỉnh, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Hữu Giàu